TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/DS-ST
Ngày: 17-3-2020
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khắc Điềm
Ông Trần Bình Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2020/TLST-DS ngày 15/01/2020 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-DS ngày 17/02/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Bé B, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn H, huyện V, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1963. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn H, huyện V, tỉnh Long An.

(Bà B có mặt, bà D và ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/01/2020 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 05/3/2019 (âm lịch) bà Nguyễn Thị D có vay của bà số tiền 12.700.000 đồng, với lãi suất 3%/tháng, thời gian trả nợ là đến vụ hè thu năm 2019, biên nhận do bà D viết. Đến hạn trả nợ bà yêu cầu bà D trả nợ nhưng bà D

hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả nên bà khởi kiện yêu cầu bà D trả 12.700.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất 3%/tháng từ ngày 05/3/2019 (âm lịch).

Tại phiên tòa, bà Võ Thị Bé B yêu cầu bà Nguyễn Thị D trả số tiền 12.700.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 03/01/2020 đến nay là 02 tháng 14 ngày với số tiền 260.000 đồng.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng theo quy định nhưng bà Nguyễn Thị D không đến Tòa án để trình bày ý kiến, tại phiên tòa bà D vắng mặt lần thứ hai không lý do.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 21/01/2020 ông Nguyễn Thanh T trình bày: Ông là chồng của bà Nguyễn Thị D, trước đây ông không biết bà Võ Thị Bé B là ai nhưng đến khi bà B đến nhà đòi tiền thì ông mới biết vợ ông có vay 12.700.000 đồng của bà B. Đối với biên nhận ngày 05/3/2019 là do bà D viết và ký tên, hai bên thỏa thuận vay như thế nào ông hoàn toàn không biết.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tất cả đều tuân theo pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn bà Nguyễn Thị D không thực hiện theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Trước yêu cầu của bà Võ Thị Bé B, bà D không có ý kiến và vắng mặt không lý do tại các buổi làm việc của Tòa án, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tuy nhiên, căn cứ vào biên nhận ngày 05/3/2019 đã xác định bà D có nợ bà B 12.700.000 đồng và mức lãi suất bà B yêu cầu phù hợp quy định pháp luật. Đề nghị áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 357, 463, 466, 468, 469 Bộ luật Dân sự, đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn bà Nguyễn Thị D có nơi cư trú tại khu phố 3, thị trấn H, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ông Nguyễn Thanh T có đơn xin vắng mặt, bà Nguyễn Thị D vắng mặt lần 2 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung khởi kiện:

[3.1] Về số tiền vốn vay

Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Nguyễn Thị D không thể hiện ý kiến, không tham gia phiên hòa giải và vắng mặt tại phiên

tòa lần hai mà không có lý do nên thể hiện sự thiếu thiện chí trong việc đưa ra ý kiến và mặc kệ hậu quả xảy ra. Theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.

Căn cứ giấy viết tay ngày 05/3/2019 do nguyên đơn cung cấp thể hiện bà Nguyễn Thị D có mượn của bà Võ Thị Bé B số tiền 12.700.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, không thỏa thuận thời gian trả nợ. Bà Võ Thị Bé B cho rằng thời hạn vay là đến khi thu hoạch lúa hè thu năm 2019, tức khoảng tháng 7/2019. Ông Nguyễn Thanh T cũng thừa nhận bà Võ Thị Bé B cũng đã đến nhà đòi nợ và ông cũng khẳng định biết bà Nguyễn Thị D vay 12.700.000 đồng của bà Võ Thị Bé B, giấy viết tay ngày 05/3/2019 là do bà Nguyễn Thị D viết và ký tên. Nên tính đến ngày nộp đơn khởi kiện là ngày 03/01/2020 thì bà Nguyễn Thị D đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Bé B đối với bà Nguyễn Thị D về số tiền vay 12.700.000 đồng là có căn cứ.

[3.2] Về số tiền lãi

Căn cứ giấy viết tay ngày 05/3/2019 thể hiện là tiền mượn và không có thỏa thuận lãi suất, bà Bảy Võ Thị Bé B cho rằng thỏa thuận lãi suất 3%/tháng nhưng không chứng minh được nên chỉ tính tiền lãi tính từ ngày chậm trả với mức lãi suất 10%/năm (0,83%/tháng). Tại phiên tòa bà Võ Thị Bé B chỉ yêu cầu tính lãi từ ngày khởi kiện đến nay với mức lãi suất 0,83%/tháng là 02 tháng 14 ngày (03/01/2020-17/3/2020) là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

Tiền lãi được tính cụ thể: 12.700.000 đồng x 0,83% x 02 tháng 14 ngày = 260.000 đồng.

Cho nên bà Nguyễn Thị D phải trả cho bà Võ Thị Bé B 12.700.000 đồng tiền vốn vay và 260.000 đồng tiền lãi. Lời đề nghị của Kiểm sát viên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bà Võ Thị Bé B được chấp nhận yêu cầu nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí. Bà Nguyễn Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với mức 5% tính trên số tiền phải trả cho bà Võ Thị Bé B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 469 và Điều 357 Bộ luật Dân sự,

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Bé B về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị D trả 12.700.000 đồng tiền vay và 260.000 đồng tiền lãi.

Buộc bà Nguyễn Thị D phải trả cho bà Võ Thị Bé B số tiền 12.960.000 đồng. (Trong đó 12.700.000 đồng tiền vay và 260.000 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị D phải nộp 648.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Hoàn lại cho bà Võ Thị Bé B 402.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng ngày 15/01/2020 theo biên lai thu số 0004701.

Báo cho đương sự có mặt được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị The